TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THẠCH HÀ** **TỈNH HÀ TĨNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 49/2023/QĐST-HNGĐ	*Thạch Hà, ngày 13 tháng 7 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số: 56/2023/TLST- HNGĐ, ngày 15 tháng 6 năm 2023, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị D, sinh năm: 1989; địa chỉ: Thôn N, xã Th, huyện Th, tỉnh H. Nghề nghiệp: Giáo viên.

- Bị đơn: Anh Nguyễn Văn Tr, sinh năm: 1979; địa chỉ: Thôn N, xã Th, huyện Th, tỉnh H. Nghề nghiệp: Công nhân.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào khoản 3, khoản 4 Điều 147 BLTTDS; khoản 7 Điều 26, điểm a khoản 5, điểm b khoản 6 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 05 tháng 7 năm 2023

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 05 tháng 7 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị D và anh Nguyễn Văn Tr

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về con chung*: Vợ chồng có 02 con chung là: Nguyễn Mạnh H, sinh ngày 13/7/2013; Nguyễn Thục Q, sinh ngày 07/10/2015.

Hai đương sự thống nhất, thỏa thuận: Giao con chung Nguyễn Thục Q cho chị Nguyễn Thị D trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng. Giao con chung Nguyễn Mạnh H cho anh Nguyễn Văn Tr trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng. Không bên nào phải cấp dưỡng nuôi con chung và được quyền đi lại, thăm nom, chăm sóc nuôi dưỡng con chung, không ai được ngăn cấm, cản trở.

- *Về tài sản chung, nợ chung:* Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về án phí*: Chị Nguyễn Thị D tự nguyện nộp 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) tiền án phí thuận tình ly hôn sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền 300.000 đồng chị Nguyễn Thị D đã nộp theo biên lai số 0010010, ngày 15/6/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thạch Hà, tỉnh Hà Tĩnh. Trả lại cho chị Nguyễn Thị D 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí tại biên lai số 0010010, ngày 15/6/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thạch Hà, tỉnh Hà Tĩnh.

3. Quyết định này có hiệu lực Pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận :
- TAND tỉnh Hà Tĩnh;
- VKSND tỉnh Hà Tĩnh;
- VKSND huyện Thạch Hà;
- Chi cục THADS huyện Thạch Hà;
- UBND xã Thạch Long, huyện Thạch Hà, Hà Tĩnh (để xóa đăng ký);
- Các đương sự;
- Văn phòng Tòa án(để công bố CTTĐT);
- Lưu HSVA.

THẨM PHÁN

Lê Thị Thanh Huệ